

Ngày 31/12/2025	32,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.1%	4.8%	4.1%

2025	
ROE	19.0%
	+/- YoY ▲ 1.9%

Q4/25	
DT thuần	460
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 44.0% ▲ 10.5%
	YoY ▲ 79.0% ▲ 20.6%

2025	
DT thuần	1,656
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 203% ▲ 14.0%

Q4/25	
LN gộp	175
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1.00 ▼ 0.5%
	YoY ▲ 32.0% ▲ 22.5%

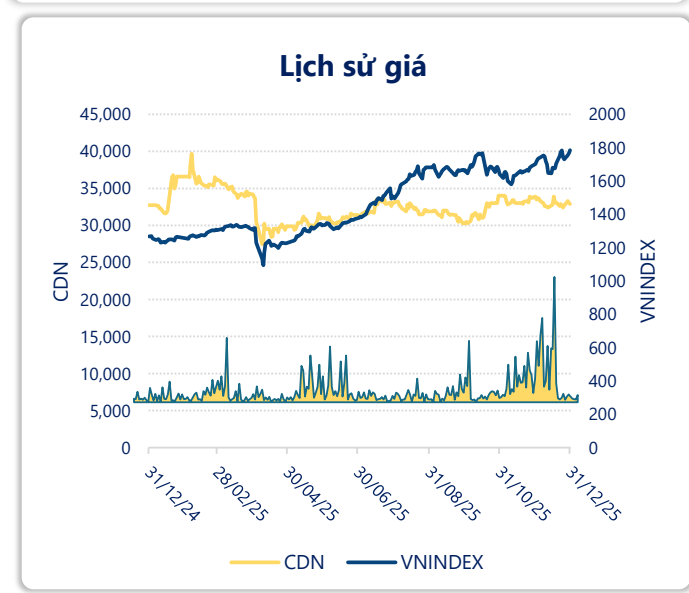
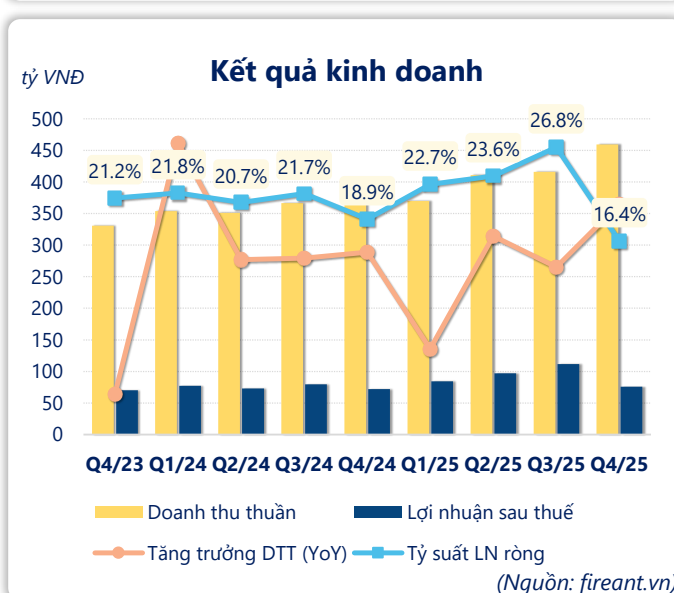
2025	
LN gộp	649
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 131% ▲ 25.4%

Q4/25	
LN thuần	95.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 44.4 ▼ 31.7%
	YoY ▲ 6.30 ▲ 7.0%

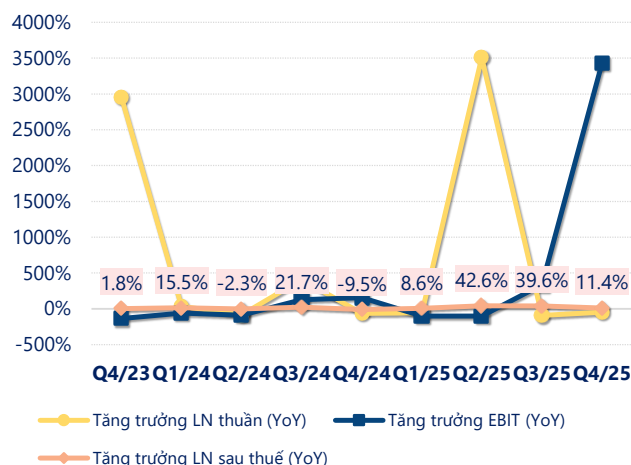
2025	
LN thuần	459
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 88.0 ▲ 23.6%

Q4/25	
LN sau thuế	75.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 36.4 ▼ 32.5%
	YoY ▲ 3.60 ▲ 5.0%

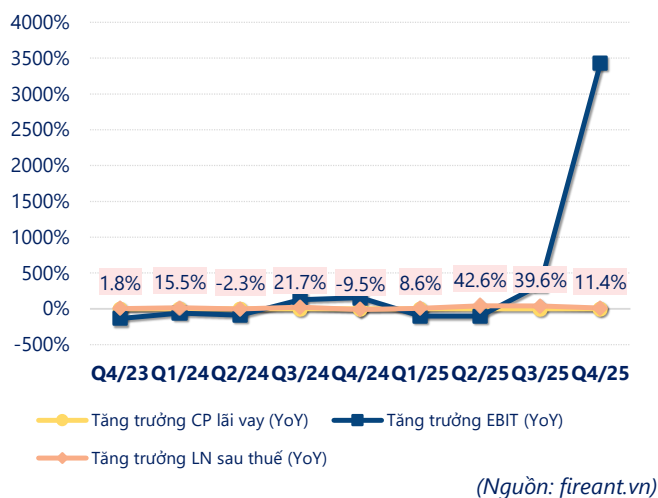
2025	
LN sau thuế	368
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 67.0 ▲ 22.3%



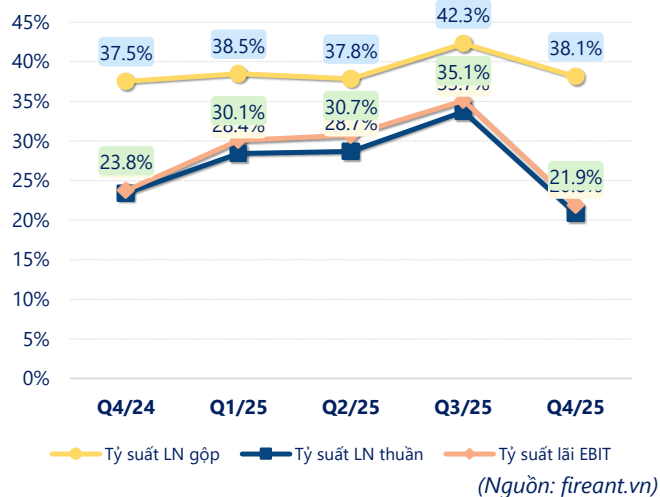
Tăng trưởng lợi nhuận



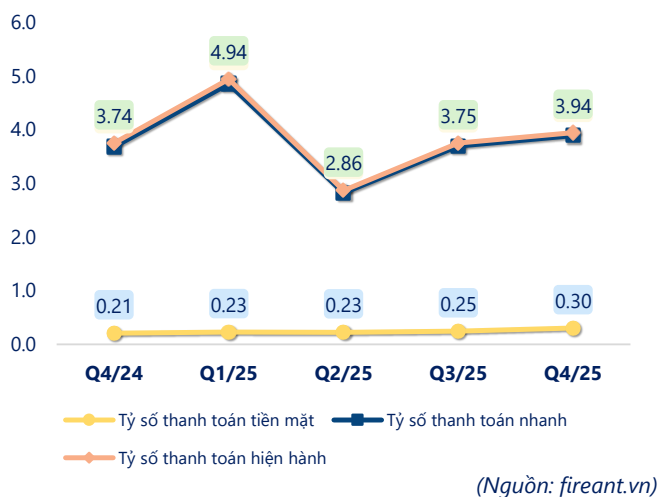
Tăng trưởng chi phí



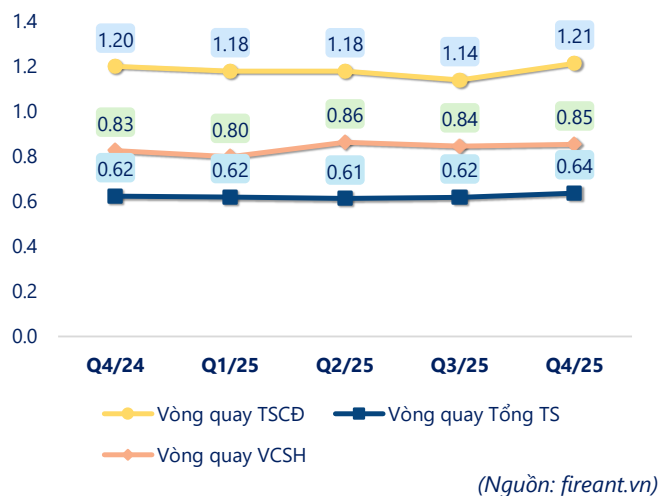
Tỷ suất lợi nhuận



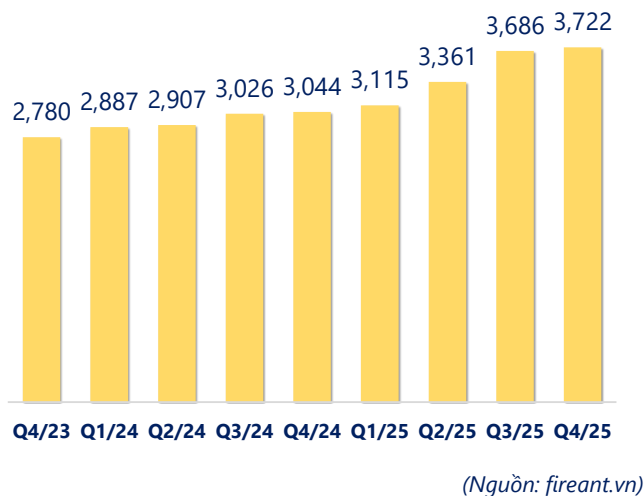
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	460	381	20.6%	1,656	1,453	14.0%
Giá vốn hàng bán	284	238	19.5%	1,007	935	7.7%
Lợi nhuận gộp	175	143	22.5%	649	518	25.4%
Doanh thu HĐTC	10.2	8.82	15.6%	45.7	35.9	27.2%
Chi phí TC	5.81	5.76	0.9%	24.3	20.1	20.9%
Chi phí lãi vay	5.65	0.68	731%	23.7	19.9	18.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	15.4	11.6	32.7%	23.4	19.3	21.3%
Chi phí QLDN	68.6	45.2	51.7%	188	143	31.6%
LN thuần từ HĐKD	95.6	89.3	7.0%	459	371	23.6%
Lợi nhuận khác	-0.77	0.59	-231%	1.60	4.28	-62.7%
LN trước thuế	94.8	89.9	5.5%	460	375	22.6%
Lợi nhuận sau thuế	75.6	72.0	5.0%	368	301	22.3%
LNST của CĐ cty mẹ	75.6	72.0	5.0%	368	301	22.3%

(Nguồn: fireant.vn)

